

Ngày 15/01/2020

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú

2. Ông Trần Quảng Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 675/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 691/2019/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Hoàng Xuân T, tên gọi khác: không. Sinh ngày 12/02/1983. HKTT và nơi ở: tổ 10, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Duy X và con bà Lý Thị S; Vợ là Nguyễn Thị Thu H, Có 01 con; Tiền sự: Không.

- Tiền án: 05

+ Tại Bản án số 16/2008/HSST ngày 31/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, án phí hình sự sơ thẩm: 50.000đ. Đã thi hành án phí ngày 13/4/2009.

+ Tại Bản án số 23/2008/HSST ngày 27/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 4 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 45/2008/HSPT ngày 29/10/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, y án 4 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; trách nhiệm dân sự buộc bồi thường số tiền tổng là 5.566.666,5 đồng. Án phí hình sự: 50.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm: 273.333 đồng. Đã thi hành án phí ngày 13/4/2009, chưa thi hành khoản bồi thường.

+ Tại Bản án số 11/HSST/2008 ngày 19/9/2008 Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm: 286.600đ, đã thi hành. Còn khoản buộc bồi thường số tiền: 5.733.000 đồng, chưa thi hành.

+ Tại Bản án số 53/HSST/2008 ngày 24,25,26 và 29/9/2008 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; buộc bồi thường số tiền 7.375.000đ, án phí hình sự và dân sự sơ thẩm 418.750 đồng, đã thi hành xong án phí ngày 22/7/2011. Phần bồi thường chưa thi hành xong.

+ Tại Bản án số 195/HSST/2008, ngày 30/9/2008 Tòa án nhân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm 500.000đ, thi hành xong phần án phí ngày 22/7/2011. Còn phần bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, chưa thi hành.

Tổng hợp hình phạt của 05 bản án trên buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù (Quyết định tổng hợp hình phạt số 01 ngày 07/01/2009). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2014.

- Nhân thân: 02.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 5/12/2001 bị Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi cấp và quản lý chứng minh thư, đã nộp phạt ngày 6/12/2001.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 5/12/2001 bị Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đô thị, đã nộp phạt ngày 06/12/2001.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 19/9/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 05, phường TV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 19/9/2019, Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên tiến hành tuần tra kiểm soát phòng chống tội phạm về ma túy trên địa bàn phường Trưng Vương. Khi đi đến khu vực cổng chợ Thái thuộc tổ 2, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên tổ công tác phát hiện một nam thanh niên khoảng 40 tuổi có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên: Hoàng Xuân T.

Qua kiểm tra phát hiện tại túi xách màu đen mà T đang đeo trên người có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai là ma túy (Heroine), mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Xuân T và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Tú có khối lượng 0,182 gam, niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1319/ KL-KTHS ngày 27/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: số chất bột màu trắng thu được của Hoàng Xuân T trong mẫu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,182 gam.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Xuân T khai nhận: khoảng 14 giờ ngày 19/9/2019, sau khi đi uống Methadone ở phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên về thì T có đặt vấn đề mua 350.000 đồng tiền ma túy Heroine của 1 thanh niên tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ), được Đồng ý và hẹn khoảng 15 giờ cùng ngày thì lên khu vực chợ Thái để lấy. Sau đó đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T đi lên khu vực tầng 2 của chợ Thái thì gặp D như đã hẹn. T đưa cho D 350.000 đồng, D cầm tiền và đưa lại cho T01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong chứa 1 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua xong, T để ma túy trong túi xách đen của T đeo trên người, rồi đi về tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T1. 01 túi xách giả da màu đen. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 04 /CT-VKSNDTPTN, ngày 18/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Xuân T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1, 01 túi xách giả da màu đen. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 19/9/2019, tại khu vực tổ 2, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Xuân T đang có hành vi tàng trữ 0,182 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Đối với các tiền án của bị cáo: Bản án số 45/2008/HSPT ngày 29/10/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, ngày bị cáo phạm tội là 09/11/2007; Bản án số 11/HSST/2008 ngày 19/9/2008 Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, ngày bị cáo phạm tội là 19/11/2007; Bản án số 53/HSST/2008 ngày 24,25,26 và 29/9/2008 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, ngày bị cáo phạm tội là 14/11/2007; Bản án số 195/HSST/2008, ngày 30/9/2008 Tòa án nhân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ngày bị cáo phạm tội của bị cáo là ngày 21/11/2007. Bản án số 16/2008/HSST ngày 31/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, ngày phạm tội của bị cáo là 26/11/2007, tính đến thời điểm xét xử của bốn bản án trên thì bản án số 16/2008/HSST đã có hiệu lực pháp luật nhưng do hành vi phạm tội sau được xét xử trước nên không bị coi là tiền án. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 05 bản án là 09 năm tù theo Quyết định tổng hợp bản án và quyết định tổng hợp quyết định thi hành án hình sự. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm mà không phải tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy có 05 tiền án và có nhân thân xấu. Đã 05 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và 02 lần bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm gương mà bất chấp hậu quả tiếp tục vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 và 01 túi xách giả da màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Hoàng Xuân T khai mua của một người đàn ông tên D (không rõ lai lịch địa chỉ) tại khu vực tầng 2 chợ Thái thuộc phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 (mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của đồng chí Vũ Quang H1, Trần Đức Th) và 01 túi xách giả da màu đen

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 103 ngày 17/12/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

